

Bản án số: **49/2018/HS-ST**

Ngày: 09-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Kim Hoàng.

2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Chi là Thư ký Toà án nhân dân Quận 4 - TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Quốc Sinh- Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4 – TP. Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2018/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/ QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thị Mỹ V (tên gọi khác: Bông què), sinh ngày 12 tháng 02 năm 1964 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: B76/19A Đường T, Phường S, Quận Y - TP. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 76/36/4 Đường T, Phường S, Quận Y - TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc; Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị Đ (chết).

Tiền án: Ngày 24/5/2016, Tòa án nhân dân Quận 4 - TP. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2017 (bản án số 63/2016/HSST ngày 24/5/2016)

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/8/2008, Tòa án nhân dân Quận 4 - TP. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm. Đã được xóa án tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 (bản án số 82/2008/HSST ngày 21/8/2008)

Bị bắt tạm giam ngày 05/02/2018 “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Bùi Thị Hồng V - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý A “có mặt”.

Địa chỉ: 470 đường N, Phường C, Quận M - TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 05/02/2018, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 4 cùng với Công an Phường 16, Quận 4 kiểm tra hành chính nơi ở của Lê Thị Mỹ V tại số 76/36/4 Đường T, Phường S, Quận Y - TP. Hồ Chí Minh và phát hiện trong tủ quần áo có 02 bọc nylon gồm: 01 bọc nylon có chứa 15 đoạn ống nhựa màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu cam được hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng; 01 bọc nylon có chứa 10 gói nylon được hàn kín hai đầu chứa tinh thể không màu giao nộp. Do nghi vấn số tang vật này là chất ma túy nên Công an Phường 16, Quận 4 đã thu giữ số tang vật và lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 452/KLGD-H ngày 12/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1:

+ Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3272 gam (không phẩy ba hai bảy hai gam), loại Heroine.

+ Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0430 gam (không phẩy không bốn ba không gam), loại Heroine.

- Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_3 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9517 gam (một phẩy chín năm một bảy gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thị Mỹ V khai nhận vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 03/02/2018, V đã mua một gói ma túy loại Heroine với giá 500.000 đồng và 14 gói ma túy loại hàng đá với giá 500.000 đồng của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại cầu N, Quận T. Sau khi mua được ma túy, V đem về nhà phân nhỏ gói Heroine thành 16 tép rồi giấu chung với 14 gói ma túy đá vào tủ quần áo để bán cho người nghiện. Trong ngày 04/02/2018, V đã bán được 04 gói ma túy đá cho người nghiện (không rõ lai lịch) với giá 50.000 đồng/gói, tổng cộng: 200.000 đồng. V khai nhận đã bán ma túy từ ngày 29/01/2018 đến ngày 05/02/2018 thì bị kiểm tra bắt giữ. Số tiền thu được từ việc bán ma túy tổng cộng là 500.000 đồng và đã tiêu xài hết. Tuy nhiên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 4 không chứng minh được V mua bán ma túy nhiều lần.

Tại bản cáo trạng số 48/CTr-VKS ngày 14/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Lê Thị Mỹ V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Thị Mỹ V khai nhận do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên nảy sinh ý định mua ma túy rồi bán lại cho các đối tượng nghiện nhằm mục đích kiếm lời. Bị cáo bắt đầu bán ma túy từ ngày 29/01/2018 đến ngày 05/02/2018 thì bị bắt. Ngày 03/02/2018, bị cáo thuê xe ôm chở sang khu vực cầu N, Quận T để mua 01 gói ma túy loại Heroin với giá 500.000 đồng và 14 gói nylon chứa ma túy loại hàng đá với giá 500.000 đồng của một người phụ nữ (không rõ lai lịch), sau đó đem về nhà chia nhỏ gói chứa ma túy loại Heroine thành từng phần bỏ

vào 16 đoạn ống nhựa rồi cất giấu để dành bán cho các đối tượng nghiện. Tính từ ngày 03/02/2018 đến ngày 05/02/2018, bị cáo đã bán được tổng cộng 04 gói nylon chứa ma túy loại hàng đá, còn lại 10 gói nylon chứa ma túy loại hàng đá và 16 đoạn ống nhựa chứa ma túy loại Heroine thì cất giấu tại nhà để tiếp tục bán cho người nghiện thì bị Công an Quận 4 khám xét thu giữ. Số tiền bị cáo thu lợi được trong thời gian bán ma túy được khoảng 500.000 đồng thì đã tiêu xài hết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Lê Thị Mỹ V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tuyên phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù, nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 500.000 đồng để tịch thu sung quỹ nhà nước và không cần thiết áp dụng phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo là người tàn tật, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong ghi vụ số 452 (1), 452 (2) bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Thị Mỹ V không tranh luận về tội danh và điều, khoản Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố đối với bị cáo mà chỉ nêu các tình tiết về nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Mỹ V không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thị Mỹ V phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định số 452/KLGD-H ngày 12/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 05/02/2018, tại nhà số 76/36/4 Đường T, Phường S, Quận Y, Lê Thị Mỹ V có hành vi cất giấu 0,3702 gram ma túy loại Heroine và 1,9517 gram ma túy loại Methamphetamine để bán lại cho những người nghiện nhằm mục đích kiếm lời. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Thị Mỹ V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của

mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để có tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Mỹ V khai nhận đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ ngày 29/01/2018 đến ngày 05/02/2018 thì bị phát hiện, nhưng do chỉ có lời khai của bị cáo ngoài ra không còn chứng cứ nào khác để xác định bị cáo phạm tội nhiều lần. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Quận 4 - TP. Hồ Chí Minh kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vào ngày 24/5/2016 chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người tàn tật (bị liệt hai chân) thuộc diện đang được hưởng chính sách hỗ trợ hàng tháng tại địa phương, trình độ học vấn thấp nên hạn chế về nhận thức. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như lời bào chữa của luật sư là có cơ sở pháp lý để được chấp nhận. Do bị cáo là người tàn tật, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xét thấy không cần thiết áp dụng hình thức phạt tiền theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trong phần luận tội. Về số tiền thu lợi bất chính, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận tổng số tiền thu lợi bất chính trong thời gian bán ma túy là 500.000 đồng và đã tiêu xài hết. Xét đây là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo phải nộp lại để tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[4] Xử lý vật chứng:

Thu giữ của Lê Thị Mỹ V 02 gói niêm phong ghi số 452 (1) và 452 (2). Xét, gói niêm phong bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Mỹ V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm p, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt: Lê Thị Mỹ V, 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 02 năm 2018

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017):

Buộc Lê Thị Mỹ V nộp lại tiền thu lợi bất chính là 500.000 đồng (năm trăm đồng) để sung quỹ nhà nước.

- Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

+ Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong ghi số 452 (1) và 452 (2).

(Vật chứng được tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/5/2018 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4)

- Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí:

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- Công an TP. HCM (PC53) (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4; (3)
- THADS Quận 4; (1)
- THAHS Q4; (3)
- Lưu VP - hồ sơ. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Đoàn Thanh Trúc